

## **KẾ HOẠCH**

### **Phát triển doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2021-2025 và 2026-2030**

Triển khai thực hiện Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 14/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ về thúc đẩy phát triển doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam (Chỉ thị số 01/CT-TTg), Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích**

- Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn, tiến độ và trách nhiệm cho các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả, đồng bộ với các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp được giao tại Chỉ thị số 01/CT-TTg.

- Tạo điều kiện cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Ninh Bình từng bước làm chủ về công nghệ, chủ động tiếp cận, xây dựng các sản phẩm và sáng tạo các dịch vụ, giải pháp, mô hình kinh doanh mới dựa trên nền tảng công nghệ số, tạo ra các sản phẩm mang thương hiệu Việt Nam, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số tỉnh Ninh Bình nhanh, bền vững, phục vụ nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân trên địa bàn tỉnh.

##### **2. Yêu cầu**

Bám sát Chỉ thị số 01/CT-TTg, các nhiệm vụ, giải pháp tại Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 29/5/2020 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 52-NQ-TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư; Kế hoạch số 106/KH-UBND ngày 12/7/2021 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 20/4/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về xây dựng Chính quyền điện tử, Chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; đẩy mạnh thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư, ưu tiên những nhà đầu tư chiến lược, trọng điểm, tập trung đầu tư phát triển, đẩy mạnh ứng dụng CNTT, điện tử, viễn thông phù hợp với xu hướng của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, đồng thời phải gắn với nhiệm vụ xây dựng chính quyền số, chuyển đổi số và phát triển đô thị thông minh của tỉnh.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu tổng quát**

a) Thúc đẩy việc hình thành và phát triển doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn tỉnh, tạo điều kiện thuận lợi để ứng dụng thành quả của Cuộc cách mạng lần thứ tư vào sản xuất kinh doanh, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Tập trung phát triển 04 (bốn) loại doanh nghiệp công nghệ số: (1) Các doanh nghiệp thương mại, dịch vụ lớn trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội chuyên hướng hoạt động sang lĩnh vực công nghệ số, đầu tư nghiên cứu công nghệ lõi; (2) Các doanh nghiệp công nghệ thông tin đã khẳng định được thương hiệu đảm nhận các sứ mệnh tiên phong nghiên cứu, phát triển, làm chủ công nghệ số và chủ động trong sản xuất; (3) Các doanh nghiệp khởi nghiệp ứng dụng công nghệ số để tạo ra các sản phẩm, dịch vụ mới trong các ngành, lĩnh vực kinh tế - xã hội; (4) Các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới, sáng tạo về công nghệ số.

b) Tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp công nghệ số ứng dụng thành quả của Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư vào sản xuất, kinh doanh; thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

c) Hỗ trợ doanh nghiệp công nghệ số được hưởng các chính sách ưu đãi theo quy định của pháp luật; củng cố nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ, năng lực và hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp công nghệ số trong tất cả các ngành, nghề, lĩnh vực.

d) Hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp cận mạng lưới chuyên gia, các nhà tư vấn, các nền tảng số để thúc đẩy chuyển đổi số.

### **2. Mục tiêu đến năm 2025**

a) Định hướng, hỗ trợ các doanh nghiệp gia công, lắp ráp trong lĩnh vực công nghệ thông tin, điện tử - viễn thông trên địa bàn tỉnh chuyển dịch sản xuất kinh doanh từ bị động về công nghệ số sang chủ động nghiên cứu, phát triển và cung cấp các sản phẩm công nghệ số.

b) Phần đầu giai đoạn 2021-2025 có ít nhất 02 doanh nghiệp công nghệ số thành lập mới; 03 doanh nghiệp chuyển đổi sang công nghệ số trong tất cả các ngành, nghề, lĩnh vực.

c) Sản phẩm phần mềm, nội dung số và dịch vụ công nghệ thông tin của doanh nghiệp trong tỉnh đáp ứng tốt yêu cầu cải cách hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, đô thị thông minh phục vụ hiệu quả các cơ quan, tổ chức và người dân.

### **3. Mục tiêu đến năm 2030**

a) Giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh có tối thiểu 05 doanh nghiệp công nghệ số thành lập mới và trên 12 doanh nghiệp chuyển đổi sang công nghệ số trong tất cả các ngành, nghề, lĩnh vực.

b) Có ít nhất 10 doanh nghiệp công nghệ số đáp ứng yêu cầu hỗ trợ xây dựng đô thị thông minh, chính quyền số, phát triển kinh tế số, ứng dụng thành tựu công nghệ số rộng khắp trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội và thực hiện chuyển đổi số của tỉnh.

c) Hỗ trợ các doanh nghiệp khởi nghiệp đăng ký mới trong lĩnh vực công nghệ cung cấp các giải pháp công nghệ số phục vụ phát triển kinh tế - xã hội đảm bảo đồng đều giữa khu vực thành thị và nông thôn, đưa công nghệ số vào mọi lĩnh vực của đời sống, kinh tế - xã hội.

d) Các doanh nghiệp nhỏ và vừa được tham gia các khóa đào tạo, tập huấn, tư vấn về chuyển đổi số sẽ thực hiện chuyển đổi số thành công theo kế hoạch đặt ra của mỗi doanh nghiệp, ngành nghề, lĩnh vực và địa bàn.

### **III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

#### **1. Về công tác tuyên truyền**

a) Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức của người dân, doanh nghiệp trong tỉnh về phát triển doanh nghiệp công nghệ số; tuyên truyền chiến lược “Make in Viet Nam” để các doanh nghiệp công nghệ số thực hiện tốt chiến lược này.

b) Tổ chức tuyên truyền đổi mới nhận thức, tư duy cho đội ngũ cán bộ, công chức về phát triển và ứng dụng công nghệ số trong quản lý nhà nước, trong phát triển kinh tế - xã hội; tích cực sử dụng sản phẩm của doanh nghiệp công nghệ số của tỉnh và của Việt Nam trong hoạt động của cơ quan, tổ chức.

c) Tổ chức truyền thông rộng rãi về tầm quan trọng của chuyển đổi số trên mọi lĩnh vực kinh tế - xã hội của tỉnh, trong đó các lĩnh vực ưu tiên như: Y tế, Giáo dục - Đào tạo, Văn hóa - Thể thao, Du lịch, Giao thông - Vận tải, Nông nghiệp, Tài nguyên - Môi trường, Tài chính; giúp quảng bá Ninh Bình là thị trường tiềm năng, là môi trường thuận lợi cho các doanh nghiệp công nghệ số trong nước và quốc tế đầu tư vào Ninh Bình.

d) Tuyên truyền về việc đảm bảo an toàn an ninh trong hoạt động của doanh nghiệp trên không gian mạng.

#### **2. Hoàn thiện và triển khai đầy đủ, kịp thời các cơ chế, chính sách**

a) Xây dựng các cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ, thúc đẩy phát triển doanh nghiệp công nghệ số và tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp về thủ tục tiếp cận, gia nhập thị trường.

b) Hỗ trợ trong việc tạo ra các môi trường thử nghiệm cho các mô hình kinh doanh mới, sản phẩm mới ứng dụng công nghệ số tại Ninh Bình. Cụ thể như, cho phép các doanh nghiệp thử nghiệm các phát kiến đổi mới trong điều kiện thị trường thực tế của tỉnh.

c) Xây dựng chính sách, giải pháp tạo lập thị trường cho các doanh nghiệp công nghệ số Ninh Bình, bao gồm các doanh nghiệp khởi nghiệp trong xây dựng và triển khai các chương trình, đề án, dự án về Chính quyền điện tử/Chính quyền

số, chuyển đổi số, giáo dục thông minh, y tế thông minh, dịch vụ đô thị thông minh, giao thông thông minh, nông nghiệp thông minh, du lịch thông minh,...

### **3. Về phát triển doanh nghiệp công nghệ số**

a) Định hướng, hỗ trợ tối thiểu 01 đến 03 doanh nghiệp công nghệ số tại Ninh Bình phát triển sản phẩm số trọng điểm của tỉnh, trở thành trụ cột của hệ sinh thái doanh nghiệp công nghệ số Ninh Bình trước năm 2025.

b) Phát triển tối thiểu 01 đến 02 nền tảng công nghệ số dùng chung để thúc đẩy ứng dụng công nghệ số, thúc đẩy phát triển sản phẩm số trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội, đưa vào sử dụng trước năm 2025.

c) Tổ chức hoạt động kết nối, điều phối Trung tâm SOC (Security Operation Center) để đảm bảo an toàn, an ninh mạng cho hoạt động của các doanh nghiệp trên không gian mạng, đặc biệt là doanh nghiệp công nghệ số.

d) Tổ chức Diễn đàn về phát triển doanh nghiệp công nghệ số tại tỉnh, kêu gọi các doanh nghiệp công nghệ số trong và ngoài nước tham gia nhằm mục đích xúc tiến doanh nghiệp công nghệ số đầu tư vào Ninh Bình.

### **4. Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số**

a) Tổ chức đào tạo, tập huấn, tuyên truyền nâng cao nhận thức cho doanh nghiệp nhỏ và vừa về chuyển đổi số; hỗ trợ tư vấn về chiến lược, kế hoạch chuyển đổi của doanh nghiệp.

b) Tổ chức triển khai các hoạt động của mạng lưới chuyên gia chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh; tổ chức hội thảo và các hoạt động khác.

c) Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng các nền tảng số tham gia Chương trình để chuyển đổi số.

d) Phối hợp Bộ Thông tin và Truyền thông hỗ trợ chuyển đổi số cho doanh nghiệp nhỏ và vừa theo từng thời điểm khi có văn bản chỉ đạo.

e) Khảo sát, thu thập các doanh nghiệp có nhu cầu chuyển đổi số và các nền tảng số phục vụ nhu cầu chuyển đổi số của doanh nghiệp.

### **5. Giải pháp khác**

Chú trọng phát triển các hình thức đào tạo, thu hút nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu sử dụng lao động của các doanh nghiệp công nghệ số và chuyển đổi số trong doanh nghiệp nhỏ và vừa.

## **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước trong dự toán chi thường xuyên hàng năm và các nguồn kinh phí hợp pháp khác của các cơ quan, đơn vị theo quy định của pháp luật.

2. Huy động nguồn vốn của các doanh nghiệp và các tổ chức kinh tế - xã hội, các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật để tham gia triển khai Kế hoạch.

3. Các sở, ban, ngành của tỉnh, UBND các huyện, thành phố căn cứ yêu cầu nhiệm vụ, nội dung và khối lượng công việc được phân công theo Kế hoạch này và quy định của Luật Ngân sách nhà nước để xây dựng dự toán, bố trí kinh phí hàng năm trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Các doanh nghiệp trong tỉnh căn cứ vào nguồn lực thực tế, chủ động thực hiện, triển khai các nội dung sau:**

a) Các tập đoàn, doanh nghiệp lớn có chi nhánh tại Ninh Bình:

- Nghiên cứu, phát triển và sản xuất các sản phẩm công nghệ số trọng điểm của tỉnh, đặc biệt là về y tế, giáo dục, văn hóa, du lịch, môi trường, đô thị, giao thông, nông nghiệp, công nghiệp và thương mại.

- Tăng cường đặt hàng nghiên cứu đối với các trường: Đại học, cao đẳng, cơ sở nghiên cứu, đào tạo trong và ngoài tỉnh để tạo ra giải pháp công nghệ số phục vụ hoạt động của doanh nghiệp.

b) Các doanh nghiệp phần mềm, nội dung số chủ động nghiên cứu, phát triển và cung cấp các sản phẩm công nghệ số.

c) Các doanh nghiệp khởi nghiệp công nghệ và các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới, sáng tạo chủ động sử dụng giải pháp nền tảng công nghệ số Việt Nam, cung cấp giải pháp công nghệ số phục vụ phát triển mọi lĩnh vực về đời sống, kinh tế - xã hội của tỉnh.

d) Các doanh nghiệp công nghệ số không ngừng nâng cao năng lực chuyên môn của đội ngũ lao động nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển của doanh nghiệp.

## **2. Sở Thông tin và Truyền thông**

a) Chủ trì, làm đầu mối tại địa phương để tham mưu việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện các hoạt động hỗ trợ, thúc đẩy phát triển doanh nghiệp công nghệ số và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

b) Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị liên quan để thực hiện việc điều phối, tổ chức hoạt động tư vấn, hỗ trợ cho doanh nghiệp công nghệ số; doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số.

c) Chủ trì, tổ chức thực hiện các giải pháp tại điểm a, b, c, d khoản 1, điểm a, b, c khoản 2 Mục II; chủ trì, thực hiện công tác tuyên truyền ở khoản 3 Mục II; chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị, địa phương liên quan thực hiện điểm b khoản 2 Mục II của Kế hoạch này.

d) Chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông triển khai mạng viễn thông 5G khi có kế hoạch, bảo đảm hạ tầng công nghệ thông tin và truyền thông đáp ứng yêu cầu áp dụng công nghệ của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư của tỉnh.

đ) Định kỳ, tổng hợp các sản phẩm công nghệ số của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; tổng hợp nhu cầu ứng dụng sản phẩm công nghệ số của các cơ quan nhà nước, các tổ chức kinh tế - xã hội, công bố trên Cổng thông tin điện tử tỉnh.

e) Lồng ghép nội dung phát triển nguồn nhân lực công nghệ số trong các kế hoạch phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin được xây dựng hàng năm.

g) Theo dõi, tổng hợp tình hình triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch; định kỳ hàng năm (trước **ngày 10/12**) báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện về Bộ Thông tin và Truyền thông, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

### **3. Sở Khoa học và Công nghệ**

a) Triển khai Chương trình hỗ trợ phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo giai đoạn 2021-2025 và 2026-2030 trên địa bàn tỉnh nhằm tạo môi trường thuận lợi để thúc đẩy, hỗ trợ hình thành và phát triển doanh nghiệp có khả năng tăng trưởng nhanh dựa trên khai thác tài sản trí tuệ, công nghệ số, mô hình kinh doanh mới. Tập trung định hướng ưu tiên đối với doanh nghiệp khởi nghiệp công nghệ số; các dự án chuyển đổi số trong doanh nghiệp; chuyển đổi số trong các mô hình nông nghiệp.

b) Đẩy mạnh hướng dẫn, hỗ trợ các doanh nghiệp thành lập doanh nghiệp khoa học và công nghệ trong lĩnh vực công nghệ số.

c) Triển khai các giải pháp tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp công nghệ số; khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp công nghệ số nghiên cứu và phát triển, chuyển giao công nghệ tiên tiến.

d) Hỗ trợ doanh nghiệp công nghệ số tiếp cận nguồn vốn ưu đãi phù hợp với hoạt động nghiên cứu, đổi mới, hiện đại hóa công nghệ, nâng cao năng lực cạnh tranh cho các doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn tỉnh.

### **4. Sở Công thương**

Đẩy mạnh việc phát triển thương mại điện tử tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 nhằm thúc đẩy sự phát triển của kinh tế số. Đồng thời, hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã sản xuất kinh doanh trên địa bàn xúc tiến bán hàng, giới thiệu, quảng bá, tìm kiếm bạn hàng và hỗ trợ xuất khẩu trên các nền tảng thương mại điện tử..

### **5. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

a) Chủ trì, thực hiện các giải pháp về chính sách, về tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp tại điểm a khoản 2 mục II Kế hoạch này.

b) Chủ trì, tổ chức thực hiện các hoạt động giới thiệu để các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp xúc tiến thiết lập hoạt động về công nghệ số tại Ninh Bình.

c) Định kỳ trước **ngày 01/12** hàng năm báo cáo tình hình đăng ký kinh doanh của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh (trong đó có cả doanh nghiệp công nghệ số) gửi Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền.

### **6. Sở Tài chính**

Trên cơ sở đề nghị của các cơ quan, đơn vị, địa phương, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối nguồn ngân sách nhà nước hằng năm, chủ trì, phối hợp với

các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan thẩm định, đề xuất, bố trí kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ được đề ra tại Kế hoạch này.

### **8. Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Ninh Bình**

a) Chỉ đạo các chi nhánh tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh ưu tiên vốn tín dụng cho doanh nghiệp công nghệ số theo các chương trình của tỉnh. Tăng cường thực hiện chương trình kết nối “Ngân hàng - Doanh nghiệp”.

b) Chỉ đạo các chi nhánh, tổ chức tín dụng trên địa bàn tích cực thông tin, tuyên truyền, quảng bá, triển khai các sản phẩm, dịch vụ ngân hàng số đến khách hàng; đẩy mạnh ứng dụng giải pháp công nghệ số phục vụ cho lĩnh vực ngân hàng.

### **9. Trường Đại học Hoa Lư và các cơ sở đào tạo trên địa bàn tỉnh**

a) Định hướng đào tạo nhân lực công nghệ số phục vụ thị trường lao động của địa phương theo định hướng phát triển chung của ngành giáo dục, đào tạo.

b) Thiết lập các hoạt động về công nghệ số, cung cấp dịch vụ công nghệ số dưới các hình thức phù hợp.

### **10. Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh**

a) Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông trong việc tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức phát triển doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam trên địa bàn tỉnh; các doanh nghiệp khởi nghiệp công nghệ đổi mới, sáng tạo chủ động sử dụng giải pháp nền tảng công nghệ số Việt Nam, cung cấp giải pháp công nghệ số phục vụ phát triển đồng đều các khu vực kinh tế thành thị và nông thôn, đưa công nghệ số vào mọi ngõ ngách của đời sống, kinh tế - xã hội;

b) Đẩy mạnh phong trào “*Hàng Việt Nam chinh phục người Việt Nam*”, chú trọng đến các sản phẩm, giải pháp và dịch vụ của doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam phát triển kinh tế số trên địa bàn tỉnh.

c) Chủ động ứng dụng công nghệ số vào hoạt động sản xuất, kinh doanh các sản phẩm, hàng hoá chủ lực của doanh nghiệp; tăng cường liên kết, đặt hàng đối với các Viện, Trường đại học, Trung tâm nghiên cứu để ứng dụng các giải pháp công nghệ số phục vụ doanh nghiệp.

### **11. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Ninh Bình**

Tăng cường tuyên truyền về chuyển đổi số trong doanh nghiệp nhỏ và vừa; vai trò của doanh nghiệp công nghệ số, sản phẩm công nghệ số "Make in Ninh Bình" và "Make in Viet Nam"; tăng thời lượng tuyên truyền về chủ trương phát triển doanh nghiệp công nghệ số trong các chuyên mục hiện có. Phối hợp với các sở, ngành, địa phương tuyên truyền về vai trò của doanh nghiệp công nghệ số; tuyên truyền các hoạt động, các mô hình chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

### **12. Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố**

Ngoài việc triển khai các nhiệm vụ có liên quan tại Mục II và Phụ lục Danh mục một số nhiệm vụ kèm theo Kế hoạch này, đề nghị thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Tăng cường ứng dụng công nghệ số vào hoạt động của đơn vị theo chủ trương, kế hoạch, quy định của tỉnh, góp phần kích cầu để các doanh nghiệp công nghệ số phát triển sản phẩm, ứng dụng.

b) Định kỳ **trước ngày 01/12** hàng năm có báo cáo đánh giá kết quả thực hiện gửi Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 01/CT-TTg về phát triển doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2021-2025 và 2026-2030. Yêu cầu các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh và các doanh nghiệp căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện, đồng thời xác lập 01 đầu mối để thực hiện việc tổng hợp, điều phối, tổ chức các hoạt động tư vấn, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp công nghệ số và chuyển đổi số trong doanh nghiệp nhỏ và vừa, hoàn thành và gửi về Sở Thông tin và Truyền thông **trước ngày 10/9/2021** để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này, nếu có khó khăn, vướng mắc, các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Thông tin và Truyền thông) để xem xét, kịp thời chỉ đạo./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các trường ĐH, CĐ trên địa bàn tỉnh;
- Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh;
- Lưu: VT, VP2,3,4,5,6, TH-CB.

NP\_VP6\_KHTT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Tống Quang Thìn**



**PHỤ LỤC**  
**DANH MỤC MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**  
**GIAI ĐOẠN 2021-2025 VÀ 2026-2030**

*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2021 của UBND tỉnh Ninh Bình)*

<b>STT</b>	<b>Nội dung nhiệm vụ</b>	<b>Cơ quan chủ trì</b>	<b>Cơ quan phối hợp</b>	<b>Thời gian hoàn thành</b>	<b>Kết quả</b>
1.	Xây dựng Kế hoạch phát triển doanh nghiệp công nghệ số của từng ngành, từng địa phương theo giai đoạn 2021-2025 và 2026-2030.	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố; các doanh nghiệp	Các cơ quan, đơn vị liên quan	9/2021	Kế hoạch
2.	Xây dựng Kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số.	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố	Các cơ quan, đơn vị liên quan	9/2021	Kế hoạch
3.	Tổ chức các chương trình tuyên truyền nâng cao nhận thức về thực hiện Chỉ thị số 01/CT-TTg; các văn bản của Trung ương, của tỉnh về chuyển đổi số.	Sở TT&TT; Đài PTTH tỉnh; Báo Ninh Bình	Các cơ quan, đơn vị liên quan	2021-2030	Chương trình
4.	Phát triển hạ tầng kỹ thuật, truyền dẫn để hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp thử nghiệm, giới thiệu sản phẩm công nghệ mới; chuyển đổi số.	Sở TT&TT	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	2021-2025	Thiết bị kết nối, dữ liệu và ứng dụng
5.	Tổ chức diễn đàn phát triển doanh nghiệp công nghệ số; cập nhật dữ liệu doanh nghiệp công nghệ số.	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh	2021-2030	Các Forum, chuyên mục trên Báo, Đài, Website, mạng xã hội
6.	Tổ chức hoạt động xúc tiến thương mại, tuyên truyền quảng bá về hình ảnh, sản phẩm của doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam.	Sở Công thương	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	2021-2030	Trung bày, giới thiệu hàng hóa, dịch vụ, hội chợ, triển lãm thương mại